

# CÔNG TY CỔ PHẦN KHOÁNG SẢN BẮC KẠN

Địa chỉ: Tổ 4, Phường Đức Xuân, Thành phố Bắc Kạn, Tỉnh Bắc Kạn  
Điện thoại: 0209. 3812399 - Fax: 0209. 3871837 - Website: backanco.com



## QUY CHẾ QUẢN TRỊ

(Được thông qua tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2018)

Tháng 4 năm 2018

## MỤC LỤC

<b>CHƯƠNG I. QUY ĐỊNH CHUNG</b> .....	4
Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng.....	4
Điều 2. Giải thích thuật ngữ.....	4
Điều 3. Nguyên tắc áp dụng pháp luật chuyên ngành .....	5
<b>CHƯƠNG II. TRÌNH TỰ, THỦ TỤC VỀ TRIỆU TẬP VÀ BIỂU QUYẾT TẠI ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG</b> .....	5
Điều 4. Thông báo về việc chốt danh sách cổ đông có quyền tham dự họp Đại hội đồng cổ đông .....	5
Điều 5. Thông báo triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông .....	5
Điều 6. Cách thức đăng ký và ủy quyền tham dự Đại hội đồng cổ đông .....	5
Điều 7. Cách thức biểu quyết, bỏ phiếu, kiểm phiếu, thông báo kết quả kiểm phiếu trong Đại hội đồng cổ đông .....	5
Điều 8. Biên bản cuộc họp Đại hội đồng cổ đông .....	5
Điều 9. Công bố Biên bản, Nghị quyết.....	6
Điều 10. Việc Đại hội đồng cổ đông thông qua Nghị quyết bằng hình thức lấy ý kiến bằng văn bản.....	6
Điều 11. Cách thức phản đối, yêu cầu hủy bỏ Biên bản, Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông.....	6
<b>CHƯƠNG III. THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VÀ HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ.....</b>	6
Điều 12. Tiêu chuẩn thành viên Hội đồng quản trị.....	6
Điều 13. Cách thức cổ đông, nhóm cổ đông ứng cử, đề cử người vào vị trí thành viên Hội đồng quản trị.....	6
Điều 14. Cách thức bầu thành viên Hội đồng quản trị .....	7
Điều 15. Các trường hợp miễn nhiệm, bãi nhiệm thành viên Hội đồng quản trị.....	7
Điều 16. Thông báo về việc bầu, bãi nhiệm, miễn nhiệm thành viên Hội đồng quản trị .....	7
Điều 17. Quyền hạn và nghĩa vụ của Hội đồng quản trị.....	7
Điều 18. Quyền hạn và nghĩa vụ của thành viên Hội đồng quản trị.....	7
Điều 19. Hợp Hội đồng quản trị .....	7
Điều 20. Biên bản và Nghị quyết của cuộc họp Hội đồng quản trị .....	8
Điều 21. Nghị quyết HĐQT theo hình thức lấy ý kiến bằng văn bản .....	8
Điều 22. Các tiểu ban của Hội đồng quản trị.....	9
Điều 23. Người phụ trách quản trị Công ty .....	9
<b>CHƯƠNG IV. THÀNH VIÊN BAN KIỂM SOÁT VÀ BAN KIỂM SOÁT .....</b>	9
Điều 24. Tiêu chuẩn thành viên Ban kiểm soát .....	9
Điều 25. Cách thức cổ đông, nhóm cổ đông ứng cử, đề cử người vào vị trí thành viên Ban kiểm soát.....	9
Điều 26. Cách thức bầu thành viên Ban kiểm soát.....	9
Điều 27. Các trường hợp miễn nhiệm, bãi nhiệm thành viên Hội đồng quản trị.....	10
Điều 28. Thông báo về việc bầu, bãi nhiệm, miễn nhiệm thành viên Ban kiểm soát.....	10
Điều 29. Quyền hạn và nghĩa vụ của Ban kiểm soát.....	10
Điều 30. Quyền hạn và nghĩa vụ của thành viên Ban kiểm soát .....	10
<b>CHƯƠNG V. NGƯỜI ĐIỀU HÀNH DOANH NGHIỆP.....</b>	10
Điều 31. Tiêu chuẩn của người điều hành doanh nghiệp .....	10
Điều 32. Tổng Giám đốc .....	10
Điều 33. Việc bổ nhiệm người điều hành doanh nghiệp khác.....	10
Điều 34. Ký hợp đồng lao động với người điều hành doanh nghiệp.....	11
Điều 35. Các trường hợp miễn nhiệm, bãi nhiệm người điều hành doanh nghiệp.....	11
Điều 36. Thông báo bổ nhiệm, miễn người điều hành doanh nghiệp.....	11
<b>CHƯƠNG VI. PHỐI HỢP HOẠT ĐỘNG GIỮA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ, BAN KIỂM SOÁT VÀ TỔNG GIÁM ĐỐC.....</b>	11
Điều 37. Phối hợp hoạt động giữa Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát .....	11
Điều 38. Phối hợp hoạt động giữa Hội đồng quản trị và Tổng Giám đốc.....	12

Điều 39. Phối hợp hoạt động giữa Ban kiểm soát và Tổng Giám đốc .....	13
Điều 40. Cung cấp thông tin theo yêu cầu của Hội đồng quản trị, thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Kiểm soát viên .....	13
Điều 41. Quy định về đánh giá hàng năm đối với hoạt động khen thưởng và kỷ luật đối với thành viên Hội đồng quản trị, Kiểm soát viên, Tổng Giám đốc và các người điều hành doanh nghiệp khác .....	14
<b>CHƯƠNG VII. ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH.....</b>	<b>14</b>
Điều 42. Sửa đổi, bổ sung.....	14
Điều 43. Hiệu lực.....	14

# QUY CHẾ QUẢN TRỊ CÔNG TY CỔ PHẦN KHOÁNG SẢN BẮC KẠN

*(Ban hành kèm theo Nghị quyết số 01/2018/NQ-ĐHĐCĐ ngày 24/04/2018 của Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần Khoáng sản Bắc Kạn)*

## CHƯƠNG I. QUY ĐỊNH CHUNG

### Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

#### 1. Phạm vi điều chỉnh

Quy chế này quy định những nguyên tắc cơ bản về quản trị Công ty Cổ phần Khoáng sản Bắc Kạn để bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của cổ đông; thiết lập những chuẩn mực về hành vi, đạo đức nghề nghiệp của các thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Ban Tổng Giám đốc và những người điều hành doanh nghiệp của Công ty trong quản trị Công ty; báo cáo và công bố thông tin.

#### 2. Đối tượng áp dụng

- Cổ đông; Đại hội đồng cổ đông;
- Thành viên HĐQT, thành viên Ban kiểm soát, thành viên Ban Tổng Giám đốc, những người điều hành doanh nghiệp của Công ty và tổ chức, cá nhân là người có liên quan của các đối tượng này;
- Tổ chức và cá nhân có quyền lợi liên quan đến Công ty.

### Điều 2. Giải thích thuật ngữ

#### 1. Chữ viết tắt:

- “Điều lệ” là Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty;
- “Công ty” là Công ty Cổ phần Khoáng sản Bắc Kạn;
- “Đại hội đồng cổ đông” hoặc “ĐHĐCĐ” là Đại hội đồng cổ đông của Công ty;
- “Hội đồng quản trị” hoặc “HĐQT” là Hội đồng quản trị của Công ty;
- “Ban kiểm soát” hoặc “BKS” là Ban kiểm soát của Công ty.

#### 2. Những từ ngữ dưới đây được hiểu như sau:

- “Quản trị công ty” là hệ thống các nguyên tắc, bao gồm:
  - + Bảo đảm cơ cấu quản trị hợp lý;
  - + Bảo đảm hiệu quả hoạt động của HĐQT, BKS;
  - + Bảo đảm quyền lợi của cổ đông và những người có liên quan;
  - + Bảo đảm đối xử công bằng giữa các cổ đông;
  - + Công khai minh bạch mọi hoạt động của Công ty.
- “Công ty đại chúng” là Công ty cổ phần được quy định tại khoản 1, điều 25 Luật Chứng khoán;
- “Người điều hành doanh nghiệp” là Tổng giám đốc, Phó Tổng giám đốc, Kế toán trưởng và người điều hành doanh nghiệp khác theo quy định của Điều lệ;
- “Thành viên độc lập Hội đồng quản trị” (sau đây gọi là Thành viên độc lập) là thành viên được quy định tại khoản 2, Điều 151 Luật Doanh nghiệp;
- Người phụ trách quản trị Công ty là người có trách nhiệm và quyền hạn được quy định tại Điều 18 Nghị định 71/2017/NĐ-CP;
- Người có liên quan là cá nhân, tổ chức được quy định tại khoản 17, Điều 4 Luật Doanh nghiệp và khoản 34, Điều 6 Luật Chứng khoán;

3. Trong quy chế này, các tham chiếu tới một hoặc một số điều khoản hoặc văn bản pháp luật sẽ bao gồm cả những sửa đổi hoặc văn bản thay thế chúng.

### **Điều 3. Nguyên tắc áp dụng pháp luật chuyên ngành**

Trường hợp pháp luật chuyên ngành có quy định về quản trị Công ty khác với quy định tại Quy chế này thì áp dụng quy định của pháp luật chuyên ngành.

## **CHƯƠNG II. TRÌNH TỰ, THỦ TỤC VỀ TRIỆU TẬP VÀ BIỂU QUYẾT TẠI ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG**

### **Điều 4. Thông báo về việc chốt danh sách cổ đông có quyền tham dự họp Đại hội đồng cổ đông**

1. Hội đồng quản trị hoặc người triệu tập ĐHĐCĐ phải xác định ngày đăng ký cuối cùng để làm cơ sở lập danh sách cổ đông có quyền tham dự họp. Trình tự, thủ tục chốt danh sách cổ đông được thực hiện theo quy định tại Điều lệ, Luật Doanh nghiệp và quy định của Trung tâm Lưu ký Chứng khoán Việt Nam. Công ty phải công bố thông tin về việc chốt danh sách cổ đông có quyền tham dự họp ĐHĐCĐ tối thiểu 20 ngày trước ngày đăng ký cuối cùng.

2. Danh sách cổ đông có quyền dự họp Đại hội đồng cổ đông được lập (theo danh sách do Trung tâm Lưu ký Chứng khoán Việt Nam cấp) không sớm hơn 10 ngày trước ngày gửi thông báo mời họp Đại hội đồng cổ đông.

### **Điều 5. Thông báo triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông**

Thông báo triệu tập họp ĐHĐCĐ được thực hiện theo quy định tại Điều 17 Điều lệ và quy định của pháp luật. Thông báo họp mời họp được đến tất cả các cổ đông trong Danh sách cổ đông có quyền dự họp chậm nhất mười lăm (15) ngày trước ngày khai mạc cuộc họp Đại hội đồng cổ đông.

### **Điều 6. Cách thức đăng ký và ủy quyền tham dự Đại hội đồng cổ đông**

1. Cổ đông đăng ký tham dự họp ĐHĐCĐ theo các cách thức đã ghi trong thông báo mời họp.

2. Cổ đông có thể ủy quyền cho đại diện của mình tham dự. Việc ủy quyền được thực hiện theo Điều 15 Điều lệ.

3. Trước khi khai mạc cuộc họp, Công ty phải tiến hành thủ tục đăng ký cổ đông và phải thực hiện việc đăng ký cho đến khi các cổ đông có quyền dự họp có mặt đăng ký hết. Cổ đông hoặc đại diện được ủy quyền đến sau khi cuộc họp đã khai mạc có quyền đăng ký ngay và sau đó có quyền tham gia và biểu quyết tại đại hội ngay sau khi đăng ký.

### **Điều 7. Cách thức biểu quyết, bỏ phiếu, kiểm phiếu, thông báo kết quả kiểm phiếu trong Đại hội đồng cổ đông**

Việc biểu quyết, bỏ phiếu, kiểm phiếu, thông báo kết quả kiểm phiếu trong ĐHĐCĐ được thực hiện theo quy định tại Điều 19 Điều lệ, Quy chế làm việc của ĐHĐCĐ và quy định của Luật Doanh nghiệp.

### **Điều 8. Biên bản cuộc họp Đại hội đồng cổ đông**

Biên bản cuộc họp ĐHĐCĐ được thực hiện theo quy định tại Điều 22 Điều lệ và quy định của pháp luật hiện hành.

